TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 340/2026/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Số X đường L, phố H, phường Q, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số X đường L, phố H, phường Q, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn C thống nhất có 02 con chung là Nguyễn Văn M sinh ngày 19/5/2007 và Nguyễn Văn H1 sinh ngày 30/6/2012. Cháu M đã trưởng thành nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu H1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và anh C cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2026 cho đến khi cháu Hiếu đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số BLTU/26E/0002323 ngày 27/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Thanh Hóa. Chị Hà được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Văn C phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 1 - Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Liên